

**BẢNG NIÊM YẾT CÔNG KHAI
TÌNH HÌNH THỰC HIỆN THU, CHI NSX
QUÝ II/2024**

**BIÊN BẢN KẾT THÚC NIÊM YẾT CÔNG KHAI
Số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách nhà nước quý II năm 2024**

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Thông báo số 59 /TB-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2024 của UBND Thị trấn Tứ Kỳ về việc niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý II năm 2024;

Hôm nay, vào lúc 8 giờ 00 phút ngày 04 tháng 8 năm 2024 tại UBND Thị trấn Tứ Kỳ, thành phần gồm có:

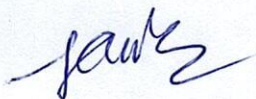
- | | |
|--------------------------|----------------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Ngọc Thao | - Chủ tịch UBND thị trấn |
| 2. Bà: Lê Thị Thu | - Phó Chủ tịch UBND thị trấn |
| 3. Bà: Đặng Thị Thuý Sim | - Công chức Văn phòng - Thống kê |
| 4. Bà: Phạm Thị Hà | - Công chức Tài chính - Kế toán |

Thông nhất nội dung: Tiến hành lập biên bản kết thúc công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý II năm 2024.

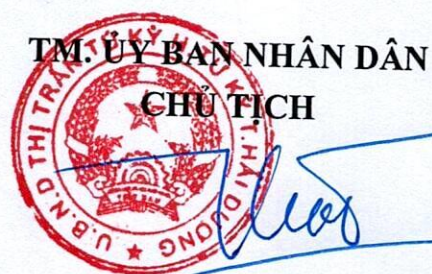
Trong 30 ngày từ ngày 05/7/2023- 04/8/2023, UBND thị trấn đã tiến hành niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý II năm 2024 tại bảng niêm yết công khai của UBND thị trấn, UBND thị trấn không nhận được bất cứ đơn thư, kiến nghị gì về số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý II năm 2024 của các tổ chức và công dân trên địa bàn thị trấn.

Biên bản lập xong hồi 8 giờ 30 phút cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua./.

Người lập



Phạm Thị Hà



Nguyễn Ngọc Thao

Số: 86 /QĐ-UBND

Thị trấn Tứ Kỳ, ngày 05 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 2 năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THỊ TRẦN TỨ KỲ

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 06 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách Nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 27/12/2023 của HĐND thị trấn Tứ Kỳ Khóa VI, kỳ họp thứ 8 về tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2023 và dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 của thị trấn Tứ Kỳ;

Theo đề nghị của Công chức Tài chính - Kế toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách năm 2024 (theo các biểu đính kèm Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng UBND& HĐND; Công chức Tài chính- Kế toán; các ban ngành, đoàn thể chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH huyện;
- TT ĐU, TT HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Như điều 3;
- Lưu: VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Thao

Số: 59 /TB-UBND

Thị trấn Tư Kỳ, ngày 05 tháng 7 năm 2024

THÔNG BÁO

Công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 2 năm 2024

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 4310/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của UBND huyện Tư Kỳ về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội và dự toán thu, chi ngân sách xã, thị trấn năm 2024;

UBND thị trấn Tư Kỳ thông báo niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán thu, chi ngân sách quý 2 năm 2024, cụ thể như sau:

- 1- Cân đối dự toán ngân sách quý 2 năm 2024 (Chi tiết theo biểu số 113/CK TC-NSNN)
- 2- Ước thực hiện thu ngân sách quý 2 năm 2024 (Chi tiết theo biểu số 114/CK TC-NSNN)
- 3- Ước thực hiện chi ngân sách quý 2 năm 2024 (Chi tiết theo biểu số 115/CK TC-NSNN)

Thời gian công khai 30 ngày từ ngày 05/7/2024 đến hết ngày 04/8/2024.

Địa điểm công khai: tại trụ sở UBND thị trấn và trên hệ thống đài truyền thanh thị trấn

Trong thời gian niêm yết công khai, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến thắc mắc, khiếu nại xin gửi bằng văn bản về văn phòng UBND thị trấn để được giải quyết theo quy định.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Thao

BÁO CÁO
CÔNG KHAI THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN
NGÂN SÁCH QUÝ 2 NĂM 2024

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Thực hiện Công văn số 1005/STC-KHNS ngày 09/5/2017 của Sở Tài chính Hải Dương V/v Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Ủy ban nhân dân thị trấn Tứ Kỳ báo cáo công khai thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách Quý 2 năm 2024, cụ thể như sau:

I. THU NGÂN SÁCH:

1. Tổng thu ngân sách quý 2 năm 2024: Thu ngân sách: Ước thực hiện 1.792,3 nghìn đồng, đạt 30,6% dự toán năm giao.

Trong đó:

- | | |
|--|--|
| 1.1- Các khoản thu 100%: | 296.050 nghìn đồng, đạt 394 % DT năm |
| 1.2- Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%): | 301.928 nghìn đồng, đạt 13,57% DT năm |
| 1.3- Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên, chuyển nguồn: | 1.194,324 nghìn đồng, đạt 19,1% DT năm |

(Chi tiết có Biểu 114/CK TC-NSNN đính kèm)

II. CHI NGÂN SÁCH:

Tổng chi ngân sách: 2.891,6 nghìn đồng, đạt 49,41% dự toán năm, bao gồm:

1- Chi đầu tư phát triển:

+ Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 246,553 triệu đồng

2- Chi thường xuyên:

Ước thực hiện 2.645,1 triệu đồng. Trong đó:

- Chi sự nghiệp văn hoá: 671 nghìn đồng, đạt 2.2 % DT năm.
- Chi sự nghiệp nông nghiệp – thủy lợi: 24,3 triệu đồng, đạt 24,3 % DT năm.
- Chi Ban Quân sự: 112,6 triệu đồng đạt 33,2 % DT năm.
- Chi Ban công an: 128,1 triệu đồng, đạt 42,7 % DT năm.
- Chi sự nghiệp thị chính: 294 triệu đồng
- Chi Quản lý nhà nước: 665,0 triệu đồng, đạt 25,44 % DT năm.
- Chi Công tác Đảng: 183,990 triệu đồng, đạt 26,28 % DT năm.



- Chi UB Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội: 433,3 triệu đồng, đạt 52 % DT năm.

- Chi đảm bảo xã hội, lương hưu: 50.7 triệu đồng, đạt 14,3 % DT năm.

(Chi tiết Biểu 115/CK TC-NSNN đính kèm)

Nhìn chung về chi ngân sách quý 2 năm 2024 đã cơ bản bám sát vào dự toán giao đầu năm. Bộ phận Tài chính đã chủ động trong công tác tham mưu điều hành ngân sách, bố trí nguồn kịp thời chi lương, các khoản theo lương và các chế độ chính sách đảm bảo an sinh xã hội và bố trí nguồn kinh phí phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị của thị trấn.

Trên đây là báo cáo khái quát tình hình thực hiện dự toán thu, chi ngân sách thị trấn quý 2 năm 2024 của UBND thị trấn Tứ Kỳ.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Phòng TC-KH;
 - Thường trực Đảng uỷ thị trấn;
 - Thường trực HĐND;
 - Chủ tịch, PCT UBND;
 - Các đoàn thể;
 - Trang thông tin điện tử thị trấn;
 - Lưu: VT, TC.
- để BC



Nguyễn Ngọc Thao



ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH THỊ TRẤN
QUÝ II NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1	2	3	4	5	6	7	8 = 5/2	9 = 6/3	10 = 7/4
Tổng số chi	5.853.000.000		5.853.000.000	2.891.675.502	246.553.000	2.645.122.502	49,41		45,19
1. Chi công tác dân quân tự vệ, trật tự an toàn xã hội	639.000.000		639.000.000	240.873.620		240.873.620	37,70		37,70
1.1. Chi dân quân tự vệ	339.000.000		339.000.000	112.684.120		112.684.120	33,24		33,24
1.2. Chi trật tự an toàn xã hội	300.000.000		300.000.000	128.189.500		128.189.500	42,73		42,73
2. Chi giáo dục									
3. Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ									
4. Chi y tế	10.000.000		10.000.000	10.000.000		10.000.000	100,00		100,00
5. Chi văn hóa, thông tin	30.000.000		30.000.000	671.240		671.240	2,24		2,24
6. Chi phát thanh, truyền thanh	65.000.000		65.000.000						
7. Chi thể dục, thể thao	40.000.000		40.000.000						
8. Chi bảo vệ môi trường				739.389.200		739.389.200			
9. Chi các hoạt động kinh tế	155.000.000		155.000.000	564.973.000	246.553.000	318.420.000	364,50		205,43
9.1. Giao thông	55.000.000		55.000.000	246.553.000	246.553.000		448,28		
9.2. Nông - lâm - thủy lợi - hải sản	100.000.000		100.000.000	24.300.000		24.300.000	24,30		24,30
9.3. Thị chính				294.120.000		294.120.000			
9.4. Thương mại, du lịch									
9.5. Các hoạt động kinh tế khác									
10. Chi quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	4.443.940.000		4.443.940.000	1.285.062.442		1.285.062.442	28,92		28,92
Trong đó: Quỹ lương				814.234.358		814.234.358			
10.1. Quản lý Nhà nước	2.613.940.000		2.613.940.000	665.083.762		665.083.762	25,44		25,44
10.2. Đảng Cộng sản Việt Nam	700.000.000		700.000.000	183.990.600		183.990.600	26,28		26,28



Tỉnh: Hải Dương
Huyện: Tứ Kỳ
Thị trấn: Tứ Kỳ

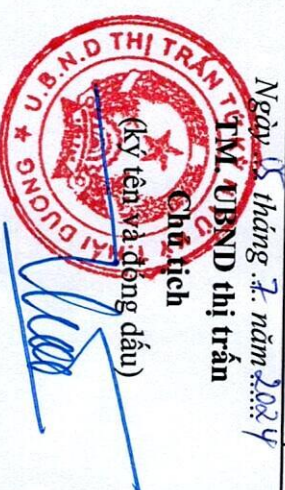
Nội dung	Dự toán			Quyết toán			So sánh (%)		
	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX
1									
10.3. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	355.000.000		355.000.000	176.058.480		176.058.480	49,59		49,59
10.4. Đoàn Thanh niên Cộng sản HCM	180.000.000		180.000.000	94.865.600		94.865.600	52,70		52,70
10.5. Hội Liên hiệp Phụ nữ	180.000.000		180.000.000	62.226.000		62.226.000	34,57		34,57
10.6. Hội Cựu chiến binh	180.000.000		180.000.000	42.268.000		42.268.000	23,48		23,48
10.7. Hội Nông dân	180.000.000		180.000.000	57.936.000		57.936.000	32,19		32,19
10.8. Chi hỗ trợ khác (nếu có)	55.000.000		55.000.000	2.634.000		2.634.000	4,79		4,79
11. Chi cho công tác xã hội	353.000.000		353.000.000	50.706.000		50.706.000	14,36		14,36
11.1. Trợ cấp hàng tháng cho cán bộ xã nghi việc theo chế độ quy định và trợ cấp khác				50.706.000		50.706.000			
11.2. Trẽ mồ côi, người già không nơi nương tựa									
11.3. Trợ cấp xã hội	203.000.000		203.000.000						
11.4. Chính sách và hoạt động phục vụ người có công với cách mạng	150.000.000		150.000.000						
11.5. Khác									
12. Chi khác									
13. Dự phòng	117.060.000		117.060.000						
14. Chi chuyển nguồn sang ngân sách năm sau									

Bộ phận tài chính, kế toán xã

Paul

Phạm Thị Hà

Ngày 15 tháng 7 năm 2024



Nguyễn Ngọc Thao

Tỉnh: Hải Dương
Huyện: Tứ Kỳ
Thị trấn: Tứ Kỳ

Biểu số 113/CK TC-N

BIỂU CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH THỊ TRẤN QUÝ II NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng			
Nội dung thu	Quyết toán	Nội dung chi	Quyết toán
Tổng số thu	1.792.303.693	Tổng số chi	2.891.675.502
I. Các khoản thu xã hưởng 100 %	296.050.158	I. Chi đầu tư phát triển	246.553.000
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	301.928.775	II. Chi thường xuyên	2.645.122.502
III. Thu bổ sung	680.800.000	III. Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau (nếu có)	
- Bổ sung cân đối ngân sách	592.000.000	IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	
- Bổ sung có mục tiêu	88.800.000		
IV. Thu kết dư ngân sách năm trước			
V. Thu viện trợ			
VI. Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (nếu có)	513.524.760		
Kết dư ngân sách	0		

Ghi chú: (1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

Bộ phận tài chính, kế toán xã

Phạm Thị Hà

Ngày 05 tháng 7 năm 2024

TM. UBND thị trấn

Chủ tịch

(Ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Ngọc Thao

Tỉnh: Hải Dương
Huyện: Tứ Kỳ
Thị trấn: Tứ Kỳ

Biểu số 114/CK TC-NSNN

ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH THỊ TRẤN QUÝ II NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính)

Đơn vị: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	1	2	3	4	5 = 3/1	6 = 4/2
Tổng số thu	5.853.000.000	5.853.000.000		1.792.303.693		30,62
I. Các khoản thu 100%	75.000.000	75.000.000		296.050.158		394,73
1. Phí, lệ phí	35.000.000	35.000.000		13.188.500		37,68
2. Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác	20.000.000	20.000.000		264.608.000		1.323,04
3. Thu từ hoạt động kinh tế và sự nghiệp						
4. Thu phạt, tịch thu khác theo quy định				253.658		
5. Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
6. Đóng góp của nhân dân theo quy định						
7. Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
8. Thu khác	20.000.000	20.000.000		18.000.000		90,00
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	2.225.000.000	2.225.000.000		301.928.775		13,57
1. Các khoản thu phân chia	842.000.000	842.000.000		82.033.732		9,74
1.1. Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	650.000.000	650.000.000		1.462.694		0,23
1.2. Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
1.3. Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	42.000.000	42.000.000				
1.4. Lệ phí trước bạ nhà, đất	150.000.000	150.000.000		80.571.038		53,71
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	1.383.000.000	1.383.000.000		219.895.043		15,90
2.1. Thu tiền sử dụng đất						
2.2. Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước						
2.3. Thuế tài nguyên						
2.4. Thuế giá trị gia tăng	790.000.000	790.000.000		164.509.268		20,82
2.5. Thuế thu nhập doanh nghiệp						
2.6. Thuế thu nhập cá nhân	593.000.000	593.000.000		55.385.775		9,34
2.7. Thuế tiêu thụ đặc biệt						
III. Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV. Thu chuyển nguồn				513.524.760		
V. Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	3.553.000.000	3.553.000.000		680.800.000		19,16
1. Bổ sung cân đối ngân sách	3.553.000.000	3.553.000.000		592.000.000		16,66
2. Bổ sung có mục tiêu				88.800.000		

Thị trấn: Tứ Kỳ

Bộ phận tài chính, kế toán xã

—faint—

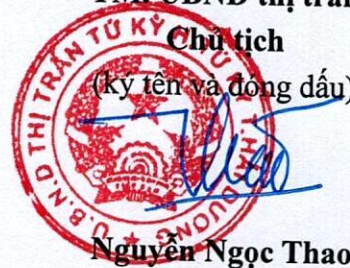
Phạm Thị Hà

Ngày 05 tháng 7 năm 2024

TM. UBND thị trấn

Chú tich

(ký tên và đóng dấu)



Nguyễn Ngọc Thao

